

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày: 29/7/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MINH HOÁ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: ông Đinh Đức Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đinh Hồng Sâm, bà Cao Thị Thu Nga

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Cao Lương Bằng – Thư ký Toà án Minh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá: ông Đinh Trần Trung Hiếu- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 7 năm 2021, tại phòng xử án, Toà án nhân dân huyện Minh Hoá, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2021/TLST-HS ngày 08/7/2021, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2021/QĐXXST- HS, ngày 16/7/2021, đối với các bị cáo:

1. Ngô Thị H; sinh ngày: 02/01/1976 tại: xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT: thôn Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Quảng Bình; thường trú: bản C, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Đình T, sinh năm 1952 và bà Đồng Thị H, sinh năm 1954; chồng: Ngô Quang H (đã chết); con: 02 đứa, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1998; nhân thân: ngày 12/6/2017, bị Phòng Cảnh sát Hình sự Công an tỉnh Quảng Bình xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi cá cược bằng tiền trong hoạt động thi đấu thể thao, vui chơi giải trí; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Viết K; sinh ngày: 10/10/1987 tại: huyện C, tỉnh H; nơi ĐKNKTT: phòng * chung cư Green View, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An; thường trú: bản C, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá:

12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Viết T (đã chết) và bà Đào Thị T, sinh năm 1959; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1988; con: 02 đứa đều sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt.

3. Nguyễn Văn H; sinh ngày: 13/7/1976 tại: xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; nơi ĐKNKTT: thôn T, xã B, huyện L, tỉnh Bắc Giang; thường trú: bản C, xã D, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Tạ Thị N, sinh năm 1952; vợ: Đỗ Thị Thanh H, sinh năm 1976; con: 01 đứa sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt.

4. Bùi Văn T; sinh ngày: 09/12/1963 tại: thành phố H, thành phố Hà Tĩnh; nơi ĐKNKTT: số * đường N, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: buôn bán; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không tôn giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Xuân K (đã chết) và bà Trần Thị T (đã chết); vợ: Phạm Thị T, sinh năm 1970; con: 03 đứa, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/5/2021 đến ngày 20/5/2021 được áp dụng biện pháp “cấm đi khỏi nơi cư trú” cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ ngày 17/5/2021, tại nhà Nguyễn Viết K, ở bản C, xã D, huyện M, Công an huyện Minh Hóa đã bắt quả tang Ngô Thị H, Nguyễn Viết K, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T đang có hành vi đánh bạc với hình thức Phỏm, thắng thua bằng tiền Việt Nam, thu giữ trên chiếu bạc tổng cộng 14.800.000 đồng, 02 bộ bài tu lơ khơ, 01 chiếu nhựa.

Quá trình điều tra xác định cụ thể như sau: vào khoảng 08h ngày 17/5/2021, Ngô Thị H gặp Nguyễn Văn H và Nguyễn Viết K thì rủ H và K đi đến nhà K để đánh bạc, thắng thua bằng tiền Việt Nam. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày, H cầm theo 02 bộ bài tu lơ khơ và ba người cùng đến nhà Nguyễn Viết K. Khi đến cả ba người cùng trải chiếu để ngồi đánh bạc, trải chiếu xong thì Bùi Văn T đi vào và cùng tham gia đánh. Bốn người cùng nhau đánh bạc bằng hình thức “Phỏm”, thắng thua bằng tiền Việt Nam.

Về quy ước đánh: người chơi là 04 người, người chia bài dùng 01 bộ bài tu lơ khơ chia cho mỗi người 09 lá bài, người chia được 10 lá bài, còn lại 15 lá bài úp giữa chiếu. Sau khi chia bài xong, người chia bài đánh trước 01 cây bài cho người sát bên cạnh. Người chơi tiếp theo sẽ “ăn” lá bài đó nếu nó hợp với các lá bài trên tay người này để tạo thành “Phỏm”. “Phỏm” là một bộ gồm 03 quân bài trở lên có cùng chất và số liên tiếp nhau hoặc 03 đến 04 quân bài khác chất nhưng cùng số.

Nếu người chơi tiếp theo không “ăn” lá bài thì phải bốc lên 01 lá bài theo thứ tự từ trên xuống trong 15 lá bài đặt giữa chiếu. Sau khi “ăn” bài hoặc bốc bài thì người chơi phải đánh ra một lá bài, và người tiếp theo cũng đánh như vậy, cho đến khi hết vòng và hạ bài. Khi hạ bài nếu ai không có “Phỏm” thì được coi là “cháy” và thua những người có “Phỏm”; những con bài còn trên tay ngoài “phỏm” được dùng để tính điểm, cụ thể là:

Từ quân bài số 2 đến số 10 được tính từ 02 đến 10 điểm; quân J được tính 11 điểm, quân Q được tính 12 điểm, quân K được tính 13 điểm, quân A được tính 01 điểm.

Ai thấp điểm hơn thì người đó thắng hoặc bằng điểm nhưng hạ bài trước thì người hạ bài trước thắng.

Trong quá trình đánh, nếu người nào có tất cả 03 “Phỏm” thì được coi là “ù” và tất cả 03 người còn lại đều thua.

Ngoài ra, trong khi đánh nếu người nào để cho đối phương “ăn” quân bài ở vòng cuối thì được coi là bị “ăn chót”, nếu người nào để cho đối phương “ăn” 03 quân bài tạo thành 03 “Phỏm” và “ù” thì phải chịu thua cho cả hội, gọi là “ù đèn”.

Cách tính thắng thua bằng tiền Việt Nam như sau:

Người về thứ nhất lấy tiền người về thứ hai là 50.000 đồng, lấy tiền người về thứ ba là 100.000 đồng, lấy tiền người về cuối là 150.000 đồng.

“Ù”: mỗi người phải trả cho người “ù” 250.000 đồng.

“Ù đèn”: người để cho đối phương “ăn” 03 lá bài và “ù” phải trả cho người này 1000.000 đồng, những người còn lại không trả.

“Ăn chót”: người bị “ăn” chót phải trả cho người “ăn” 200.000 đồng/ một lá bài chót.

Nguyễn Viết K, Ngô Thị H, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T đánh bạc với nhau từ lúc 12 giờ 00 phút đến 15 giờ 00 phút thì bị bắt quả tang.

Ngô Thị H khai nhận đã mang theo số tiền để đánh bạc là 6.700.000 đồng, quá trình đánh bạc, H thắng 700.000 đồng. Khi bị bắt quả tang số tiền H có trên chiếu bạc là 7.400.000 đồng.

Nguyễn Viết K khai nhận đã mang theo số tiền để đánh bạc là 2.200.000 đồng, quá trình đánh bạc K thua 1.200.000 đồng. Khi bị bắt quả tang K còn số tiền trên chiếu bạc 1000.000 đồng.

Nguyễn Văn H khai nhận đã mang theo 5000.000 đồng để đánh bạc, quá trình đánh, H thắng 300.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, số tiền H có trên chiếu bạc 5.300.000 đồng.

Bùi Văn T khai nhận đã mang theo số tiền để đánh bạc là 900.000 đồng, quá trình đánh bạc, T thắng 200.000 đồng. Khi bị bắt quả tang, số tiền T có trên chiếu bạc là 1.100.000 đồng

Vật chứng vụ án:

- tiền Việt Nam: 14.800.000 đồng
- 02 bộ bài tu lơ khơ đã qua sử dụng.

- 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng, có in hoa văn nhiều màu sắc, kích thước 1,8 x 1,4 mét.

Số vật chứng nêu trên hiện đang được tạm gửi và tạm giữ tại tài khoản và kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa.

Cáo trạng số 21/CT-VKSMH ngày 06/07/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hoá quyết định truy tố bị cáo Ngô Thị H, Nguyễn Viết K, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T về tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố các bị cáo Ngô Thị H, Nguyễn Viết K, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T phạm tội “đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 12 tháng đến 19 tháng. Giao bị cáo cho UBND xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo K từ 30.000.000 đ đến 40.000.000 đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo T từ 30.000.000 đ đến 40.000.000 đ.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo H từ 30.000.000 đ đến 40.000.000 đ.

- Xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài tu lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa đã qua sử dụng, có in hoa văn nhiều màu sắc, kích thước 1,8 x 1,4 mét.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 14.800.000 đồng, tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Phần trình bày của các bị cáo:

- bị cáo Ngô Thị H trình bày: bị cáo đã hối hận về hành vi phạm tội của mình mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội làm lại cuộc đời.

- bị cáo Nguyễn Viết K, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T: các bị cáo đã sai, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Minh Hóa, Viện kiểm sát huyện Minh Hóa, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 17/5/2021 tại nhà Nguyễn Viết K ở bản C, xã D, huyện M, Nguyễn Viết K, Ngô Thị H, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh “Phỏm” thì bị Công an huyện Minh Hóa bắt quả tang, thu giữ trên chiếu bạc 14.800.000 đồng, 02 bộ bài tu lơ khơ, 01 chiếu nhựa.

Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội đó phù hợp và các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ và vật chứng của vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Ngô Thị H, Nguyễn Viết K, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T phạm tội “đánh bạc”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Minh Hóa truy tố các bị cáo Ngô Thị H, Nguyễn Viết K, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T về tội “đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3]. Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính Nhà nước, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự, trị an và nếp sống văn minh của xã hội. Các bị cáo là người trưởng thành, bản thân ý thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vì háms lợi, muốn kiếm tiền bằng nguồn thu nhập bất chính nên các bị cáo đã dấn thân vào con đường phạm tội. Đây là vụ án mang tính chất đồng phạm giản đơn. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt phù hợp tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe và giáo dục chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1]. Nhân thân: các bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng.

[4.2]. Tình tiết tăng nặng: các bị cáo đều không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.3]. Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên áp dụng điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Viết K đã có công hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm đây là tình tiết quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Văn H có bố, mẹ là người có công với cách mạng, bố được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, mẹ được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì đây là tình tiết quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Bùi Văn T đã có công hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm; Trợ đã tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc, làm nhiệm vụ quốc tế ở nước Cam Pu Chia có quyết định phục viên ngày 01/8/1984 của Bộ chỉ huy sư đoàn 7705 và có quyết định về việc thực hiện trợ cấp một lần với đối tượng tham gia chiến tranh bảo vệ tổ quốc và làm nhiệm vụ quốc tế theo quyết định 62/2011/QĐ-TTg ngày 11/9/2011 của Thủ tướng chính phủ là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm t, x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. Xét đề nghị của Kiểm sát viên: về mức hình phạt Hội đồng xét xử sẽ đánh giá và xem xét cho phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, chấp nhận phần xử lý vật chứng và án phí.

[6]. Cần nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo H không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao các bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo T, K, H cần xử phạt tiền cũng đủ răn đe và giáo dục các bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài Tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếc nhựa có in hoa văn nhiều màu sắc, kích thước 1,8 x 1,4 mét. Chiếc đã qua sử dụng

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 14.800.000 đ, tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đã chuyển vào tài khoản 394901054786 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa mở tại Kho bạc nhà nước huyện Minh Hóa – kèm theo 01 giấy ủy nhiệm chi).

[8]. Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định người phạm tội có thể bị phạt tiền. Hội đồng xét xử xét thấy đối với bị cáo K, H, T hình phạt chính của các bị cáo là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Đối với bị cáo H thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo H.

[9]. Về án phí: các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Ngô Thị H, Nguyễn Viết K, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T phạm tội “đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Ngô Thị H 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng kể từ ngày 29/7/2021.

Giao bị cáo Ngô Thị H cho Ủy ban nhân xã Dân Hóa, huyện Minh Hóa, tỉnh Quảng Bình giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Tiếp tục duy trì lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 42/2021/LCĐKNCT ngày 19/7/2021 của Tòa án nhân dân huyện Minh Hóa.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, t khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết K 30.000.000 đ (ba mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 32.000.000 đ (ba mươi hai triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s, t, x khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Văn T 25.000.000 đ (hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy: 02 bộ bài Tú lơ khơ đã qua sử dụng; 01 chiếu nhựa có in hoa văn nhiều màu sắc, kích thước 1,8 x 1,4 mét. Chiếu đã qua sử dụng.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm b khoản 2 Điều 106 của BLTTHS tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 14.800.000 đ, tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam (đã chuyển vào tài khoản 394901054786 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa mở tại Kho bạc nhà nước huyện Minh Hóa – kèm theo 01 giấy ủy nhiệm chi)

(số vật chứng trên đã được chuyển giao và hiện đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Minh Hóa theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/7/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Minh Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Minh Hóa)

3. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Ngô Thị H, Nguyễn Viết K, Nguyễn Văn H, Bùi Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/7/2021).

5. Quyền yêu cầu thi hành án dân sự: trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- TAND tỉnh Quảng Bình
- CQCSĐT Công an huyện Minh Hoá;
- VKSND huyện Minh Hoá;
- Chi cục THADS huyện Minh Hoá;
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Đức Cảnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

